

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2021/DS-PT
Ngày 03-11-2021
V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Tuyền.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Tâm.

Bà Ngô Thị Bích Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Hà Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 178/2021/TLPT-DS ngày 06 tháng 7 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2021/DS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 187/2021/QĐPT-DS, ngày 23 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Đăng C, sinh năm 1980 và bà Huỳnh Thị Bích L, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: Số 29B/1 khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Ông Trần Tuấn V, sinh năm 1993 và bà Thạch Thị H, sinh năm 1958; cùng địa chỉ: Số 164/3 khu A, khu phố T1, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn bà Thạch Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện ngày 15/12/2020, nguyên đơn ông Trần Đăng C và bà Huỳnh Thị Bích L cùng trình bày:

Do chỗ bạn bè quen biết với nhau nên vợ chồng ông C, bà L đã đồng ý giúp đỡ và cho ông Trần Tuấn V cùng mẹ là bà Thạch Thị H vay số tiền là 28.500.000 đồng, không tính tiền lãi, thời hạn vay là 01 tháng. Ông V đã ký tên và lặn tay, bà H đã ký, ghi họ và tên vào giấy mượn tiền ngày 02/11/2020. Quá thời hạn trả nợ như đã thỏa thuận, ông V và bà H không trả lại tiền cho vợ chồng ông C, bà L mà cứ hứa hẹn nhiều lần. Do vậy, ông C, bà L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông V, bà H có trách nhiệm thanh toán cho ông C, bà L số tiền nợ là 28.500.000 đồng và không yêu cầu tính tiền lãi.

[2] Bị đơn ông Trần Tuấn V và bà Thạch Thị H: Quá trình tố tụng, bị đơn ông Trần Tuấn V và bà Thạch Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc để cung cấp lời khai, tiếp cận công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2021/DS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Đăng C, bà Huỳnh Thị Bích L về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản với bị đơn ông Trần Tuấn V, bà Thạch Thị H.

Buộc ông Trần Tuấn V, bà Thạch Thị H thanh toán cho ông Trần Đăng C, bà Huỳnh Thị Bích L số tiền 28.500.000 đồng (hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn ông Trần Đăng C, bà Huỳnh Thị Bích L không yêu cầu ông Trần Tuấn V, bà Thạch Thị H thanh toán tiền lãi.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền yêu cầu thi hành án, về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi có bản án sơ thẩm, ngày 28/5/2021, bị đơn bà Thạch Thị H kháng cáo bản án sơ thẩm, nội dung đơn kháng cáo bà H thừa nhận số tiền đã vay của ông C, bà L nhưng xin trả dần số nợ trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Kháng cáo của bị đơn là không có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về nội dung tranh chấp:

Ông Trần Đăng C và bà Huỳnh Thị Bích L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Tuấn V, bà Thạch Thị H có trách nhiệm thanh toán cho ông Trần Đăng C, bà Huỳnh Thị Bích L số tiền nợ là 28.500.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi.

Căn cứ vào Giấy mượn tiền đề ngày 02/11/2020 (bút lục số 04) thể hiện nội dung bị đơn là ông V và bà H có vay của ông C và bà L số tiền 28.500.000 đồng để làm ăn. Hai bên có lập giấy mượn tiền, bị đơn cam kết sau 01 tháng (ngày 02/12/2020) sẽ hoàn trả toàn bộ số tiền trên cho ông C và bà L. Ông V đã ký tên và lấn tay, bà H đã ký, ghi họ và tên vào giấy mượn tiền ngày 02/11/2020. Xét thấy, nguyên đơn và bị đơn đã xác lập hợp đồng vay tài sản theo đúng quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự, hai bên thỏa thuận bị đơn phải có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn trong thời hạn 01 tháng. Tuy nhiên, quá thời hạn 01 tháng nhưng bị đơn ông V và bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền 28.500.000 đồng theo giấy mượn tiền đề ngày 02/11/2020 được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

Tại đơn kháng cáo ngày 28/5/2020 và tại phiên tòa, bị đơn bà H thừa nhận ông V và bà H có vay tiền của nguyên đơn, bà H cũng đồng ý trả nợ cho nguyên đơn nhưng xin trả dần mỗi tháng số tiền 1.000.000 đồng. Tuy nhiên, nguyên đơn ông C và bà L không đồng ý việc cho bị đơn trả dần số nợ trên nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Thạch Thị H.

[2] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Thạch Thị H có nộp đơn xin miễn, giảm tiền tạm ứng án phí phúc thẩm do thuộc diện người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do vậy, bà Thạch Thị H được miễn toàn bộ án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 và Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Thạch Thị H.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2021/DS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, như sau:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 170; Điều 177; khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1.1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Đăng C, bà Huỳnh Thị Bích L về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản với bị đơn ông Trần Tuấn V, bà Thạch Thị H.

Buộc ông Trần Tuấn V, bà Thạch Thị H thanh toán cho ông Trần Đăng C, bà Huỳnh Thị Bích L số tiền 28.500.000 đồng (hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn ông Trần Đăng C, bà Huỳnh Thị Bích L không yêu cầu ông Trần Tuấn V, bà Thạch Thị H thanh toán tiền lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Tuấn V, bà Thạch Thị H phải chịu 1.425.000 đồng (một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Trần Đăng C, bà Huỳnh Thị Bích L 712.500 đồng (bảy trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0053419 ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn bà Thạch Thị H được miễn toàn bộ án phí phúc thẩm.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố T;
- TAND thành phố T;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, HSVA, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Thanh Tuyền